TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2026/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 3 năm 2026
"V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương.

Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thảo Vy, bà Trương Thị Bích Tuyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thảo Vy, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Chí Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 572/2025/TLST- HNGĐ ngày 16/12/2025 về "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/02/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị Kim Trang, sinh năm 1991, CCCD: 089.191.009.379, địa chỉ: Số 151, Khu dân cư 13, ấp Long Phú, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tuấn Nghi, sinh năm 1986, CCCD: 082.086.002.663, địa chỉ: Số 151, Khu dân cư 13, ấp Long Phú, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang (vắng mặt lần thứ 2 không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Trang trình bày:

Bà Trang và ông Nghi tự tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nay là xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình sống chung vào thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2022 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do cự cải, bất đồng quan điểm, không còn tôn trọng nhau đến năm 2025 thì ly thân cho đến nay. Do đó bà Trang yêu cầu ly hôn với ông Nghi. Bà và ông Nghi sinh được 02

con chung tên Nguyễn Hoàng Kim Yến, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Quang Đặng, sinh ngày 15/8/2021 hiện do ông Nghi đang nuôi dạy. Bà Trang giao con cho ông Nghi nuôi dạy, không cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Trang không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, nợ chung.

Bị đơn ông Nguyễn Tuấn Nghi có gửi bản tự khai ngày 12/01/2026 trình bày: Vợ chồng được mai mối nên có làm lễ cưới năm 2011 và có đăng ký kết hôn như bà Trang trình bày, ông còn thương vợ, con. Về con chung và tài sản chung, nợ chung ông Nghi trình bày giống bà Trang. 02 con chung hiện nay do ông Nghi nuôi dạy không yêu cầu bà Trang cấp dưỡng nuôi con chung.

Cháu Nguyễn Hoàng Kim Yến sinh ngày 21/10/2012 có văn bản trình bày ý kiến có nguyện vọng được sống với cha (ông Nguyễn Tuấn Nghi).

Tòa án lấy lời khai ông Phan Văn Thành là cha ruột của bà Phan Thị Kim Trang trình bày: Ông đã khuyên vợ chồng bà Trang hàn gắn tình cảm nhưng không thành với lý do bà Trang và ông Nghi có mâu thuẫn và cự cải nhau; ông chứng kiến ông Nghi hành hung, bạo lực bà Trang 02 lần; ông Nghi đã dùng dao kề cổ để đe dọa bà Trang trước mặt ông Thành và các cháu; lần thứ 2 ông chứng kiến ông Nghi xô ngã bà Trang đập đầu vào tường.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nghi không đến Tòa án để hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, bà Trang vẫn yêu cầu ly hôn với ông Nghi.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt;

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về thủ tục: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Trang được ly hôn với ông Nghi. Về con chung, đề nghị giao cháu Yến, cháu Đặng cho ông Nghi nuôi dạy, ông Nghi không yêu cầu bà Trang cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không đề cặp xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn. Bị đơn cư trú trên địa bàn thuộc khu vực 13, tỉnh An Giang. Xét, đây là tranh chấp

về hôn nhân và gia đình, ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (BLTTDS); khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung BLTTDS 2025.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn được tống đạt hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trang và ông Nghi kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nay là xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp nên được xem là hôn nhân hợp pháp làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng.

Xét, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và sống chung với nhau. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống bà Trang, ông Nghi xảy ra mâu thuẫn, không còn sống chung với nhau năm 2025, trong suốt quá trình giải quyết vụ án vợ chồng không chủ động hàn gắn tình cảm. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân của bà Trang, ông Nghi là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Trang ly hôn với ông Nghi là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Về con chung: Bà Trang, ông Nghi sinh được 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Kim Yến, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Quang Đặng, sinh ngày 15/8/2021. Hiện nay 02 cháu đang do ông Nghi nuôi dạy; cháu Yến có nguyện vọng được sống với cha (ông Nghi). Bà Trang giao 02 con cho ông Nghi nuôi dạy, không cấp dưỡng nuôi con chung; ông Nghi không yêu cầu bà Trang cấp dưỡng nuôi con chung. Xét các cháu hiện đang sống với ông Nghi ổn định; cháu Yến có nguyện vọng được sống với ông Nghi nên HĐXX giao các cháu cho ông Nghi nuôi dạy. Ông Nghi không yêu cầu bà Trang cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không buộc bà Trang phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nghi cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà Trang trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trang, ông Nghi không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Bị đơn không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82, và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Kim Trang.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim Trang được ly hôn với ông Nguyễn Tuấn Nghi.

2. Về con chung:

Giao con chung Nguyễn Hoàng Kim Yến, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Quang Đặng, sinh ngày 15/8/2021 cho ông Nguyễn Tuấn Nghi được tiếp tục nuôi dạy cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Bà Phan Thị Kim Trang không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nghi cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà Trang trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phan Thị Kim Trang phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0011884 ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang; bà Trang đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Tuấn Nghi không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND KV13 - AG (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Phòng THADS KV13 – AG (1);
- UBND xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương